

## Tu chính #3 ĐÃ THÔNG QUA

### THỦ TỤC VÀ BIỆN PHÁP CHẾ TÀI (điều 34) – **HỘI ĐỒNG KỶ LUẬT** (điều 34b)

#### **Điều 34. Biện Pháp Chế Tài – Thủ tục bắt tín nhiệm**

**1- Bắt tín nhiệm:** Tất cả các thành viên của Hội Đồng Đại Diện (Đại biểu, Chấp hành, Giám sát) có thể bị bắt tín nhiệm trước nhiệm kỳ nếu vi phạm trầm trọng Hiến Chương Cộng Đồng.

#### **2- Thủ tục bắt tín nhiệm**

- 2.1. Bất cứ thành viên nào muốn khiếu nại (nguyên đơn) phải làm đơn nêu rõ lý do nếu có thành viên vi phạm Hiến chương. Đơn khiếu nại phải nộp trong vòng 6 tháng kể từ ngày vi phạm.
- 2.2. Đơn phải gửi cho HĐ Giám sát và sao gửi cho HĐ Đại Diện. Danh tính của Nguyên đơn phải được giữ kín trong suốt tiến trình khiếu nại.
- 2.3. Trong vòng 15 ngày sau khi nhận được đơn khiếu nại, HĐ Giám sát phải mở cuộc điều tra. Thủ tục điều tra phải được HĐGS soạn thảo.
- 2.4. Trong vòng (30) ngày kể từ khi điều tra, HĐGS phải báo cáo kết quả cuộc điều tra cho HĐ Đại Diện kèm theo đề nghị của HĐ Giám sát, hoặc xin gia hạn điều tra.
- 2.5. Trong vòng 15 ngày, HĐDD họp lại để nghiên cứu và cứu xét đề nghị của HĐGS.
- 2.6. Nếu hơn 2/3 thành viên HĐDD (Hội Đồng Đại Diện) đồng ý, sẽ tiếp tục thủ tục bắt tín nhiệm, thành lập Hội Đồng Kỷ Luật để phân xử trong vòng 30 ngày (xem điều 34B Hội Đồng Kỷ Luật).
- 2.7. Đương sự bị khiếu nại (Bị đơn) phải được thông báo về quyết định tiếp tục thủ tục bắt tín nhiệm bằng thư sáu mươi (60) ngày trước ngày phân xử.
- 2.8. Đương sự được phép gửi biện minh đến HĐDD ba mươi ngày (30) trước ngày phân xử.
- 2.9. Thư biện minh của đương sự phải được thông báo cho các đại biểu (đại diện các CĐ địa phương) mười lăm (15) ngày trước ngày phân xử.
- 2.10. Sau khi gửi thư biện minh của đương sự cho các thành viên, HĐ Đại Diện tổ chức một phiên họp của Hội Đồng Kỷ Luật (Xem điều 34b ở dưới)

#### **3. Các biện pháp chế tài :**

- 3.1 Các biện pháp chế tài gồm có: (a) cảnh cáo bằng điện thoại. (b) Cảnh cáo bằng văn thư có ghi hồ sơ. (c) ngưng chức tạm thời hạn. (d) ngưng chức vĩnh viễn, bãi miễn (bắt tín nhiệm).

3.2 Thủ tục chế tài phải được Hội Đồng Giám Sát soạn thảo phù hợp với hiến chương, được HĐĐD chuẩn nhận và kèm theo Hiến Chương. Các biện pháp này được áp dụng chiếu theo đề nghị của HĐGS, quyết định của HĐĐD hoặc Hội Đồng Kỷ Luật tùy theo mức độ nghiêm trọng của sự vi phạm.

#### 4. Quyền của bị cáo:

Ngoài các quyền hạn nêu trên trong **khoản 2 điều 34**, nếu không thỏa mãn về biện pháp chế tài, bị đơn có quyền khiếu nại để yêu cầu:

- 4.1. Hội Đồng Kỷ Luật phúc thẩm (xử lại). Kết quả phúc thẩm là chung quyết, hoặc
- 4.2. Nhờ pháp luật phân xử nếu không bằng lòng với quyết định phúc thẩm của HĐKL.

## HỘI ĐỒNG KỶ LUẬT

### Điều 34 B: Hội Đồng Kỷ Luật.

**1- Mọi biện pháp chế tài** bất tín nhiệm vĩnh viễn phải được xét xử qua Hội Đồng Kỷ Luật.

**2- Hội Đồng Kỷ Luật (HĐKL) được thành lập** cho từng vụ án do Hội Đồng Đại Diện bầu ra. Thành viên HĐKL không có liên hệ đến nguyên đơn hoặc bị đơn.

#### 3- HĐKL gồm có:

3.1- Ban điều hành phân xử gồm: Chủ Tịch, Phụ Tá, Thư Ký do HĐĐD đề cử trước, tất cả đều có tính trung thực, công bằng và khả năng điều hành cuộc xét xử. Ban Điều Hành đặt câu hỏi cho nguyên đơn, bị đơn, nhân chứng, công tố viên, nhưng không có quyền phán quyết.

3.2- Công tố viên (do HĐGS cử ra): Trình bày kết quả điều tra và đề nghị. Đặt câu hỏi cho nguyên đơn, bị đơn, nhân chứng.

3.3- Bồi thẩm đoàn (Jury): gồm đại diện các Cộng Đồng thành viên, có nhiệm vụ theo dõi cuộc phân xử và bỏ phiếu phân xử xem bị đơn có lỗi hay không bằng phiếu kín.

3.4- Phải có 2/3 số phiếu trở lên của bồi thẩm đoàn hiện diện mới có quyền quyết định bị cáo có bị kết án là có tội.

3.5. Nguyên đơn và bị đơn phải hiện diện để trình bày, biện minh hoặc trả lời các câu hỏi. Nếu nguyên đơn vắng mặt, lời khiếu nại được xem là vô giá trị. Nếu bị đơn vắng mặt, bị đơn đã mất quyền biện hộ cho mình và đương nhiên được xem là có vi phạm.

#### 4- Diễn tiến Hội Đồng Kỷ Luật:

4.1. Chủ tịch HĐĐB Chủ tọa. Nếu bị đơn là CT HĐĐB, HĐĐD đề cử người chủ tọa trước phiên họp HĐKL. Chủ tọa trình bày lý do và khai mạc phiên họp phân xử.

4.2. Ban Điều Hành trình bày thể thức và điều hành cuộc xét xử. Ban Điều hành có thể đặt câu hỏi cho nguyên đơn, bị đơn, nhân chứng, công tố viên.

4.3. Chủ tịch HĐ Giám sát (hoặc đại diện nếu trường hợp CT HĐGS là bị cáo) trình bày nội vụ và kết quả cuộc điều tra.

4.4. Nguyên cáo trả lời các câu hỏi của Công Tố Viên và Ban Điều Hành.

4.4. Bị cáo có quyền tự biện minh, hay nhờ người khác biện minh trước phiên họp.

4.5. Bồi thẩm đoàn (Jury) lắng nghe phiên xử và bỏ phiếu kín do Ban Điều Hành thu xếp. 2/3 tổng số thành viên Bồi Thẩm Đoàn trở lên kết luận bị đơn có vi phạm mới có giá trị.

4.6. Ban Điều Hành công bố kết quả bỏ phiếu của Bồi Thẩm Đoàn. Chủ tọa công bố phán quyết của Hội Đồng Kỷ Luật.

4.7. Ban Thường Trực HĐ Đại biểu sẽ lập bản báo cáo kết quả của phiên họp phân xử, và thông báo kết quả đến các Cộng Đồng Thành Viên.

**Thông qua ngày 16/9/2023.**

**Ủy Ban Tu Chính**

=====